

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2025

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

**Về Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025,
nhiệm kỳ 2021-2025; định hướng nhiệm kỳ 2026-2030
và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026**

Ngày 13/12/2025, Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác tư pháp năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025; định hướng nhiệm kỳ 2026-2030 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2026 theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, kết nối với 34 điểm cầu tại các tỉnh, thành phố. Hội nghị có sự tham dự và chỉ đạo của đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Phan Đình Trạc, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính Trung ương; đồng chí Lê Thành Long, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Hồ Quốc Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ; đồng chí Nguyễn Hải Ninh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp cùng với Lãnh đạo các bộ, ngành và địa phương.

Bộ Tư pháp trân trọng cung cấp thông tin về kết quả chủ yếu công tác tư pháp năm 2025, nhiệm kỳ 2021-2025; định hướng nhiệm kỳ 2026-2030 và một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2026, cụ thể như sau:

1. Bộ, ngành Tư pháp đã chủ động, tích cực tham mưu giúp Chính phủ, Quốc hội đề xuất những định hướng chính sách lớn, then chốt trong xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa gắn với xây dựng pháp luật, cải cách tư pháp

Bộ, ngành Tư pháp đã chủ trì nghiên cứu, tham mưu Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành các văn bản quan trọng, góp phần phát triển tư duy lý luận của Đảng về xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa của Việt Nam như: Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 27-NQ/TW); Quyết định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30/11/2025 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giám định tư pháp và định giá tài sản. Đặc biệt, với việc tham mưu ban hành Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ

Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66-NQ/TW), Bộ, ngành Tư pháp góp phần quan trọng trong đổi mới tư duy xây dựng, thi hành pháp luật, nhằm xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán.

2. Công tác xây dựng pháp luật có những đổi mới mang tính đột phá; đã hoàn thành tham mưu khối lượng nhiệm vụ lập pháp lớn nhất từ trước đến nay, góp phần tháo gỡ nhiều “điểm nghẽn”, “nút thắt” về thể chế, pháp luật, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

Chỉ trong thời gian ngắn, Bộ, ngành Tư pháp đã tập trung nguồn lực nghiên cứu, tham mưu Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi) với những quy định mang tính đột phá, đổi mới toàn diện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đảm bảo tính minh bạch, công khai trong quá trình ban hành VBQPPL; ban hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025¹, Nghị quyết 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025² với những chính sách “chưa có tiền lệ”, tạo cơ chế đặc biệt về tài chính, nguồn nhân lực và ứng dụng công nghệ nhằm tạo sự đột phá trong toàn bộ quy trình xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn do bất cập của các VBQPPL. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương đã tham mưu ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền nhiều VBQPPL để tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn về pháp luật, từng bước đưa pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững đất nước.

Trong nhiệm kỳ, các bộ, ngành đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua khối lượng nhiệm vụ lập pháp lớn nhất từ trước đến nay với **gần 180** dự án luật, dự thảo nghị quyết, riêng năm 2025 trình Quốc hội **99** dự án luật, nghị quyết; các bộ, ngành đã soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền **4.974** VBQPPL (riêng năm 2025 là **1.396** văn bản, nhiều nhất trong cả nhiệm kỳ); các địa phương đã ban hành **51.799** VBQPPL (riêng năm 2025 là **13.000** văn bản, nhiều nhất trong cả nhiệm kỳ).

Công tác thẩm định hồ sơ chính sách, dự thảo VBQPPL được chú trọng nâng cao chất lượng, bảo đảm tiến độ, nhiều trường hợp vượt tiến độ theo quy định. Trong giai đoạn 2021-2025, Bộ Tư pháp, các tổ chức pháp chế bộ, ngành, địa phương đã thẩm định **5.311** dự thảo VBQPPL; riêng năm 2025 là **1.467** dự thảo

¹ Về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

² Về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật làm cơ sở cho việc kịp thời xử lý vướng mắc, bất cập của VBQPPL.

VBQPPL; cơ quan tư pháp địa phương thẩm định **4.719** dự thảo VBQPPL, riêng năm 2025 là **14.771** dự thảo VBQPPL; nổi bật là khẩn trương thẩm định đối với “chùm” VBQPPL liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền phục vụ cuộc “cách mạng” về tinh gọn bộ máy, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, xây dựng mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và “chùm” nghị quyết của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 206/2025/QH15.

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, hợp nhất VBQPPL, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật được quan tâm, tăng cường, ngày càng khẳng định rõ nét vai trò là các công cụ kiểm soát, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng VBQPPL. Các bộ, ngành, địa phương đã triển khai nhiều đợt rà soát tổng thể và rà soát chuyên sâu VBQPPL, qua đó, các “điểm nghẽn” về thể chế, vướng mắc, chồng chéo trong quy định của pháp luật được nhận diện, xử lý kịp thời bằng các cơ chế, chính sách đặc biệt, tạo bước đột phá mới trong xử lý thực tế các vấn đề quan trọng, cấp bách phát sinh, đáp ứng yêu cầu của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội.

Bộ Tư pháp đã khẳng định vai trò nòng cốt, tham mưu hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về hoàn thiện thể chế, pháp luật do đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm làm Trưởng Ban và Ban Chỉ đạo của Chính phủ về rà soát, xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật do đồng chí Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính làm Trưởng Ban.

Ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ trong công tác xây dựng pháp luật từng bước được đổi mới, tăng cường. Bộ Tư pháp đã tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật”, trong đó đã hoàn thành xây dựng và vận hành chính thức Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về VBQPPL thể hiện sự cầu thị, chủ động lắng nghe ý kiến của người dân, doanh nghiệp để tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp.

3. Công tác tổ chức thi hành pháp luật được chú trọng đổi mới, bám sát yêu cầu thực tiễn, góp phần xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân

Trong nhiệm kỳ, Bộ, ngành Tư pháp đã tham mưu Chính phủ, UBTWQH tổ chức các Hội nghị triển khai thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua từ đầu nhiệm kỳ đến nay. Việc lập danh mục, phân công, soạn thảo văn bản quy định chi tiết và ban hành kế hoạch triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết được thực hiện bài bản; việc theo dõi, đôn đốc và kiểm tra tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết được thực hiện thường xuyên với nhiều giải pháp tương đối hiệu quả góp phần giảm thiểu đáng kể tình trạng nợ đọng văn

bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh so với trước.

- Công tác theo dõi thi hành pháp luật tiếp tục được triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành. Công tác pháp chế được quản lý chặt chẽ, bài bản thông qua các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa các bộ, ngành, địa phương; các Hội nghị tập huấn, giao ban pháp chế được duy trì thường xuyên. Qua đó, nâng cao vai trò đội ngũ pháp chế trong việc tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) ngày càng có nhiều đổi mới, gắn với chuyển đổi số và truyền thông chính sách hiện đại. Từ năm 2021 đến nay, các bộ, ngành, địa phương đã tổ chức **2.214.190** cuộc PBGDPL trực tiếp cho hơn **201** triệu lượt người; tổ chức **42.424** cuộc thi tìm hiểu pháp luật với trên **61** triệu lượt người dự thi. Bộ Tư pháp đã tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025-2030”; phối hợp với các cơ quan liên quan, kịp thời xây dựng, vận hành Cổng Pháp luật quốc gia với nhiều tiện ích đột phá, trở thành địa chỉ tin cậy phục vụ cung cấp, tra cứu thông tin pháp luật, tương tác, giải đáp các vấn đề người dân, doanh nghiệp quan tâm thông qua ứng dụng AI pháp luật. Các hoạt động hưởng ứng Ngày pháp luật Việt Nam được triển khai với những thông điệp mạnh mẽ về đổi mới tư duy xây dựng pháp luật, nâng cao chất lượng công tác tổ chức thi hành pháp luật.

4. Quản lý nhà nước trong các lĩnh vực thi hành án dân sự, thi hành án hành chính, hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước, quản lý xử lý vi phạm hành chính,... tiếp tục được tăng cường, hoàn thiện về mặt thể chế, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuẩn hóa các quy trình, thủ tục theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện hơn cho người dân, cơ quan, đơn vị.

(i) Hệ thống THADS tiếp tục hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp, công tác phối hợp trong THADS được quan tâm, chú trọng và đạt được nhiều kết quả tích cực, kịp thời đưa các bản án đã có hiệu lực vào thi hành, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Thể chế về THADS được hoàn thiện với việc Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi) được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội Khóa XV để tháo gỡ vướng mắc trong thực tiễn, đổi mới hệ thống THADS, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa và chuyển đổi số trong công tác THADS.

Trong bối cảnh số lượng vụ việc tăng cao, nhiều việc khó, trong đó có những đại án chưa từng có tiền lệ, với số lượng tiền, tài sản phải xử lý, thu hồi đặc biệt lớn và nhất là việc sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống thi hành án dân sự, kết thúc

năm 2025, các cơ quan THADS đã tổ chức thi hành vượt chỉ tiêu về việc và về tiền được Quốc hội giao; kết quả thi hành các vụ án hình sự về kinh tế, tham nhũng và thi hành đối với các khoản nợ của tổ chức tín dụng đều tăng; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt 99,02%, vượt chỉ tiêu được giao. Công tác quản lý nhà nước về THAHC thực hiện ngày càng hiệu quả.

Tính chung trong nhiệm kỳ 2021-2025, các cơ quan THADS đã thi hành xong hơn 2.804.961 việc, 476.745 tỷ 589 triệu 090 nghìn đồng, tăng 271.467 tỷ 30 triệu 735 nghìn đồng (tăng 132,24% so với giai đoạn năm 2016-2020). Án tín dụng ngân hàng đã thi hành xong 28.417 việc, tăng so với giai đoạn năm 2016-2020 là 7.190 việc (tăng 33,88%), thu được 130.504.91 tỷ đồng, tăng so với giai đoạn năm 2016-2020 là 6.573.13 tỷ đồng (tăng 5,30%). Thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế với số tiền 90.081 tỷ đồng, tăng 47.759 tỷ đồng, tương ứng tăng 112,80% so với giai đoạn 2016-2020.

(ii) Công tác hành chính tư pháp được quản lý hiệu quả, kịp thời điều chỉnh để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), đáp ứng yêu cầu cải cách TTHC. Đến nay, đã hoàn thành việc số hóa sổ hộ tịch và xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử phiên bản mới phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức được triển khai trên toàn quốc từ ngày 01/7/2025, áp dụng cho tất cả các nghiệp vụ đăng ký hộ tịch.

Công tác quốc tịch được tăng cường về mặt quản lý, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam được khẩn trương tham mưu ban hành, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết, thúc đẩy chính sách hòa hợp dân tộc và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đóng góp vào sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. Việc giải quyết hồ sơ quốc tịch, triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên Hợp quốc tiếp tục được bảo đảm. Từ năm 2021 đến ngày 30/11/2025, Bộ Tư pháp đã báo cáo Chính phủ trình Chủ tịch nước cho nhập, trở lại, thôi quốc tịch Việt Nam đối với **19.476** trường hợp; tra cứu quốc tịch Việt Nam đối với **15.878** trường hợp (tăng 62% so với giai đoạn 2016-2020).

Công tác quản lý nuôi con nuôi (NCN) tiếp tục bám sát quy định của pháp luật và văn bản pháp luật quốc tế, phối hợp liên ngành trong giải quyết việc NCN được nâng cao, triển khai đồng bộ, qua đó, đã giúp nhiều trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tìm được gia đình thay thế, thể hiện sâu sắc ý nghĩa nhân văn của công tác này. Tính từ năm 2021 đến nay, cả nước có **14.453** trường hợp trẻ em được giải quyết thủ tục làm con nuôi trong nước; **996** trẻ em được giải quyết làm con nuôi nước

ngoài; **64** đề nghị hỗ trợ tìm hiểu thông tin về nguồn gốc của trẻ em đã được giải quyết làm con nuôi nước ngoài và tổng hợp **3442** báo cáo theo dõi tình hình phát triển của trẻ em được nhận làm con nuôi nước ngoài.

(iii) Thể chế trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp tiếp tục được chú trọng hoàn thiện với việc thông qua Luật Giám định tư pháp (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV, kịp thời thể chế hóa chỉ thị số 54-CT/TW của Bộ Chính trị. Hoạt động trong các nghề hỗ trợ tư pháp thu được nhiều kết quả tích cực, số lượng người hành nghề và mạng lưới các tổ chức hành nghề hỗ trợ tư pháp tiếp tục phát triển, đáp ứng cơ bản yêu cầu dịch vụ hỗ trợ tư pháp của cá nhân, tổ chức trong xã hội. Đến nay, cả nước có **6.274** tổ chức hành nghề luật sư với **20.823** luật sư hoạt động; có **1.485** tổ chức hành nghề công chứng với **3.756** công chứng viên; **465** tổ chức đấu giá tài sản với **1.068** đấu giá viên; trên **700** tổ chức giám định tư pháp với trên **7000** người giám định viên tư pháp và hơn **2.500** người giám định viên tư pháp theo vụ việc; **224** Văn phòng Thừa phát lại với **403** thừa phát lại đang hành nghề; có **93** doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản với **116** quản tài viên tại doanh nghiệp và **410** quản tài viên đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân.

(iv) Công tác đăng ký biện pháp bảo đảm tiếp tục là lĩnh vực đi đầu trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Hệ thống đăng ký trực tuyến đạt yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ đăng ký trực tuyến luôn đạt trên 80%.

(v) Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bồi thường nhà nước ngày càng đi vào chiều sâu. Nhiều vụ việc phức tạp, kéo dài đã được giải quyết dứt điểm, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, đồng thời nâng cao ý thức trách nhiệm của công chức trong thi hành công vụ.

(vi) Công tác trợ giúp pháp lý (TGPL) ngày càng khẳng định là chính sách có ý nghĩa nhân văn sâu sắc trong các chính sách an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. Tổ chức, hoạt động của các Trung tâm TGPL, Chi nhánh TGPL tiếp tục được kiện toàn để phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; vai trò, tính chuyên nghiệp của trợ giúp viên pháp lý ngày càng được nâng cao; số lượng vụ việc trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng tăng liên tục hằng năm, giai đoạn 2021-2025, cả nước đã tiếp nhận, thụ lý mới **254.346** vụ việc TGPL; tham gia tố tụng là **224.060** vụ việc, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

(vii) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đang từng bước được đổi mới cách thức triển khai, góp phần tháo gỡ vướng mắc, phòng ngừa rủi ro, nâng cao nhận thức và thói quen tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp.

(viii) Công tác quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính (VPHC) được tăng cường thông qua việc tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiều Nghị định quy định xử lý VPHC trong các lĩnh vực cụ thể; tập trung hướng dẫn thi hành pháp luật về xử lý VPHC; kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC.

(ix) Công tác hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tiếp tục được triển khai bám sát quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Các tổ hòa giải ở cơ sở duy trì hoạt động ổn định, thường xuyên với **83.579** tổ hòa giải và **537.736** hòa giải viên, tiếp nhận hòa giải **65.004** vụ việc, hòa giải thành **53.248** vụ việc; nhiều địa phương có cách làm hay, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của từng địa bàn; một số địa phương có tỷ lệ hoà giải thành cao³. Công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ngày càng đi vào thực chất và đổi mới trong quy định thực hiện.

(x) Công tác pháp chế được quản lý chặt chẽ, bài bản. Bộ Tư pháp đã phối hợp với các bộ, ngành tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế. Các cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin trong thực hiện công tác pháp chế giữa các bộ, ngành, cơ quan được thực hiện thường xuyên, hiệu quả; việc tổ chức tập huấn, giao ban công tác pháp chế được tăng cường để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tham mưu, tổ chức thực hiện công tác pháp chế. Nhờ đó, vai trò, vị thế của đội ngũ pháp chế trong việc tham mưu xây dựng chính sách, pháp luật ngày càng được nâng cao.

5. Công tác pháp luật quốc tế ghi dấu ấn, khẳng định vai trò của Bộ, ngành Tư pháp trong tham mưu giúp Chính phủ xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh trong hội nhập quốc tế, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế

Bộ Tư pháp đã tích cực phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ giúp Chính phủ xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh trong hội nhập quốc tế theo quy định tại Quy chế phối hợp giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế⁴; hướng dẫn các địa phương giải quyết nhiều vụ việc liên quan đến nhà đầu tư nước ngoài có vướng mắc, khiếu kiện. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ là cơ quan đại diện pháp lý của Chính phủ Việt Nam trong chủ trì, phối hợp tham gia các vụ kiện tranh chấp đầu tư quốc tế, bảo vệ hiệu quả quyền lợi của Việt Nam.

³ Như: Lào Cai, Đồng Tháp, Thành phố Hồ Chí Minh, Thanh Hóa, Lai Châu, Quảng Ninh...

⁴ Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác tương trợ tư pháp được triển khai toàn diện, bài bản; năm 2025, Bộ Tư pháp đã tham mưu Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật Tương trợ tư pháp về dân sự, trình Chính phủ ban hành Nghị định về Trung tâm trọng tài quốc tế thuộc Trung tâm tài chính quốc tế. Công tác đàm phán, thẩm định, góp ý điều ước quốc tế, rà soát, xây dựng các thỏa thuận quốc tế được thực hiện chủ động. Bên cạnh đó, Bộ tiếp tục thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ theo cam kết mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên.

6. Công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và tư pháp được thúc đẩy mạnh mẽ trên cả 3 bình diện toàn cầu, khu vực và song phương trên cơ sở bám sát định hướng, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước và nhiệm vụ trọng tâm công tác của Bộ, ngành Tư pháp.

Trong giai đoạn 2021-2025, Bộ Tư pháp đã tham gia đàm phán và ký gần 60 văn kiện hợp tác với các đối tác. Quan hệ hợp tác với các quốc gia láng giềng tiếp tục được thắt chặt và duy trì định kỳ tổ chức Hội nghị tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới giữa Việt Nam với Lào, Campuchia, mở ra cơ chế Hội nghị tư pháp các tỉnh có chung đường biên giới với Trung Quốc, triển khai hiệu quả Dự án ODA hỗ trợ Học viện tư pháp thuộc Bộ Tư pháp Lào; thúc đẩy hợp tác với nhiều đối tác quốc tế, nổi bật là Cu-ba, Nga, Pháp, Đức, Ôt-x-trây-li-a, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore... chủ động, tích cực tham gia các Hội nghị Bộ trưởng Tư pháp và Hội nghị quan chức pháp luật cấp cao các nước ASEAN, Hội nghị đặc biệt Bộ trưởng tư pháp các nước ASEAN - Nhật Bản... Đặc biệt, năm 2025, Bộ Tư pháp thay mặt Chính phủ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ Báo cáo quốc gia thực thi Công ước ICCPR lần thứ 4 của Việt Nam trước Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc tại Geneva. Kết quả đối thoại tích cực góp phần củng cố uy tín quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực quyền con người và pháp quyền nói riêng, hội nhập quốc tế sâu rộng nói chung.

7. Công tác nghiên cứu khoa học pháp lý ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc tham mưu, tư vấn về những định hướng chính sách lớn, then chốt phục vụ xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, gắn với việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong bối cảnh hiện nay với việc tham mưu tổ chức thành công 03 Hội thảo khoa học cấp quốc gia: “Định hướng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật theo tinh thần văn kiện đại hội XIII của Đảng”, “Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”; “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”.

8. Công tác xây dựng Ngành ngày càng đổi mới. Trong đó, tổ chức bộ máy của Bộ Tư pháp, các tổ chức pháp chế và các cơ quan tư pháp địa phương tiếp tục được kiện toàn; đội ngũ cán bộ tư pháp tiếp tục nâng cao về năng lực, trình độ, phẩm chất chính trị, đáp ứng tốt yêu cầu công tác. Công tác đào tạo các chức danh tư pháp và nguồn nhân lực có kiến thức pháp luật cho xã hội được quan tâm thường xuyên, ngày càng mở rộng về quy mô và nâng cao về chất lượng. Công tác quản lý ngân sách, tài sản, đầu tư công, kế hoạch, thống kê được thực hiện chủ động, bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của bộ, ngành có liên quan, đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc của toàn Ngành. Công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện bài bản, nền nếp, tiếp cận đồng bộ, khoa học, đã hoàn thành tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu để điều chỉnh các VBQPPL do cơ quan Trung ương ban hành nhằm thực thi hiệu quả phương án cắt giảm thủ tục hành chính. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số được tăng cường trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Bộ, đặc biệt là công tác xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật, phát huy hiệu quả vai trò hoạt động Ban Chỉ đạo của Bộ Tư pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được Bộ, ngành Tư pháp chú trọng triển khai thực hiện, bám sát chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có liên quan.

II. Định hướng công tác tư pháp nhiệm kỳ 2026-2030 và nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2026

1. Trong nhiệm kỳ 2026-2030, Bộ, ngành Tư pháp quyết tâm bám sát quan điểm, định hướng, mục tiêu chỉ ra tại dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, trong đó, có các nhiệm vụ

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy, thúc đẩy đột phá chiến lược, kiến tạo hệ sinh thái phát triển mới, bảo đảm quan điểm lấy phát triển để ổn định, ổn định để thúc đẩy phát triển và không ngừng nâng cao đời sống, hạnh phúc của Nhân dân; tập trung đổi mới toàn diện, đồng bộ thể chế phát triển nhanh, bền vững đất nước.

- Tiếp tục hoàn thiện, triển khai hiệu quả tổ chức bộ máy mới của hệ thống chính trị; xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ, phân cấp, phân quyền, phân công, cơ chế hoạt động, kiểm tra, giám sát và mối quan hệ giữa các tổ chức, cơ quan, đơn vị cả Trung ương và địa phương bảo đảm hoạt động thông suốt, đồng bộ, nhịp

nhàng; nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, tạo đột phá để sớm hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, có sự quản lý của Nhà nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng...; tập trung xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật để xác lập mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chính.

2. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2026

- Tập trung quán triệt và triển khai kịp thời, chính xác, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng trong Văn kiện Đại hội XIV; các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương, nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, ngành Tư pháp, nhất là công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

- Bảo đảm tiến độ, chất lượng các dự án luật, VBQPPL trình Quốc hội, Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số; xây dựng, kết nối các cơ sở dữ liệu phục vụ công tác của Bộ, Ngành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ THADS, THAHC.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng cung cấp dịch vụ công trong các lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp.

- Chú trọng phòng ngừa, giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế và đẩy mạnh hợp tác quốc tế về pháp luật.

- Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm công tác, kiểm tra trong các lĩnh vực công tác của Ngành, nhất là các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

- Đổi mới phương pháp tổ chức, triển khai nhiệm vụ; tăng cường phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và cấp ủy, chính quyền các cấp./.